

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Dân số và phát triển (Population and Development)

- Mã số học phần: SG314
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Địa lí
- Khoa: Sư Phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Học xong học phần này, sinh viên đạt được:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức về dân số và phát triển để học tập, nghiên cứu và giảng dạy Địa lý.	2.1.2.b
4.2	Kỹ năng chọn lọc và xử lý được các thông tin, số liệu thống kê về môi trường, dân cư, các ngành kinh tế phục vụ học tập, nghiên cứu và giảng dạy Địa lý	2.2.1.a;
4.3	Kỹ năng phân tích, tổng hợp so sánh, phản biện, làm việc nhóm... để giải quyết vấn đề hiệu quả trong quá trình học tập và nghiên cứu chuyên ngành Sư phạm Địa lý	2.2.2b;
4.4	- Ý thức kỉ luật, tôn trọng nội quy, quy chế làm việc trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy - Tinh thần học hỏi, tự rèn luyện phấn đấu nâng cao năng lực chuyên môn trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy	2.3a; 2.3b;

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Vận dụng được cơ sở lý thuyết về dân số - phát triển, mối quan hệ tác động qua lại giữa dân số với kinh tế các vấn đề xã hội (giáo dục, y tế, bình đẳng giới), tài nguyên – môi trường và một số vấn đề dân số chuyên biệt trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy Địa lý	4.1	2.1.2.b
	Kỹ năng		
CO2	Xử lý và vận dụng được thông tin, số liệu thống kê về kinh-tế xã hội vào học tập, nghiên cứu và giảng dạy	4.2	2.2.1.a
CO3	Lập kế hoạch để hoàn thành những nhiệm vụ học tập nghiên cứu được giao (thiết kế nội dung báo cáo, thuyết trình...); Hợp tác trong học tập, làm việc nhóm	4.3	2.2.1.b,
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Tuân thủ các quy định của Nhà trường và lớp học; tham gia tích cực trong các buổi học lý thuyết và thực tế	4.4	2.3a
CO5	Hợp tác và giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập, nghiên cứu.	4.4	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về mối quan hệ giữa dân số và phát triển, trên cơ sở phân tích những mối quan hệ này trên thế giới và ở Việt Nam. Học phần còn đề cập tới một số vấn đề về quan hệ dân số-phát triển và những vấn đề toàn cầu như bùng nổ dân số, ô nhiễm môi trường, toàn cầu hóa và nền kinh tế tri thức, vấn đề phát triển bền vững và chiến lược phát triển con người ở Việt Nam. Từ đó, sinh viên có những nhận xét, đánh giá mối quan hệ giữa dân số và phát triển ở địa phương và trong nghiên cứu khoa học...

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Mở đầu về dân số và phát triển	4	CO1, CO4,
1.1.	Một số vấn đề về dân số và phát triển		
1.2.	Đối tượng nghiên cứu		
Chương 2.	Dân số với các vấn đề kinh tế	8	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
2.1.	Một số quan điểm về tác động của dân số đến kinh tế		
2.2.	Dân số, lao động và việc làm		
2.3.	Gia tăng dân số và phát triển kinh tế		
2.4.	Ảnh hưởng của dân số đến tiêu dùng và tích lũy		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.5.	Tác động của kinh tế đến dân số		
2.6.	Giải pháp giải quyết quan hệ giữa dân số và kinh tế		
Chương 3.	Dân số với các vấn đề xã hội	8	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
3.1.	Dân số và giáo dục		
3.2.	Dân số và y tế		
3.3.	Dân số và bình đẳng giới		
Chương 4.	Dân số với tài nguyên và môi trường	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
4.1	Các khái niệm		
4.2	Dân số và tài nguyên		
4.3	Dân số và môi trường		
Chương 5.	Một số vấn đề dân số và phát triển chuyên biệt	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
5.1.	Già hóa dân số và người cao tuổi ở Việt Nam		
5.2.	Tỷ số giới tính khi sinh ở Việt Nam		
5.3.	Sức khỏe sinh sản vị thành niên Việt Nam		
5.4.	Hiện tượng hôn nhân xuyên quốc gia		
5.5.	Hiện tượng buôn bán phụ nữ và trẻ em		

8. Phương pháp giảng dạy:

Các phương pháp sau đây được sử dụng:

- Diễn giảng;
- Đàm thoại gợi mở;
- Làm việc nhóm;
- Nêu và giải quyết vấn đề;
- Xử lý tình huống;
- Sử dụng công nghệ thông tin;
- Sử dụng phương tiện trực quan.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 80%/tổng số tiết	10%	CO5
2	Điểm báo cáo nhóm	- Bài báo cáo, thuyết trình nội dung - Tham gia 100% các buổi báo cáo	30%	CO1-CO5
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết	60%	CO1-CO5

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Tổng Văn Đường, Nguyễn Nam Phương đồng chủ biên (2007) - <i>Giáo trình Dân số và phát triển</i> - Hà Nội : Đại học Kinh tế Quốc dân	MOL.056089
[2] Dự án VIE/01/P14 (2007) - <i>Cơ sở lý luận về dân số - phát triển và lồng ghép dân số vào kế hoạch hóa phát triển</i> - NXB Hà Nội, 2007	WB.000833
[3] (Dự án VIE/97/P15) / United Nations Population Fund (UNFPA).- 304.609597/ U58 - <i>Mối quan hệ dân số và phát triển : Lồng ghép các biến dân số vào kế hoạch hóa phát triển ở Việt Nam</i>	WB.000837

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	Chương 1: Mở đầu về dân số và phát triển	8	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.2, Chương 1 + Ôn lại nội dung về dân số, các chỉ tiêu đánh giá kinh tế đã học ở học phần Địa lí KTXH đại cương, Địa lí KTXH Việt Nam

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				<ul style="list-style-type: none"> + Tra cứu nội dung trên trong các tài liệu [2]; [3]; [4] + Tra cứu về tình hình tăng trưởng và phát triển kinh tế của các nhóm nước trên trang www.worldbank.org
3-6	Chương 2: Dân số với các vấn đề kinh tế	16	5	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.6, Chương 2 + Ôn lại nội dung về dân số, các chỉ tiêu đánh giá kinh tế đã học ở học phần Địa lí KTXH đại cương, Địa lí KTXH Việt Nam +Tra cứu nội dung về mối quan hệ giữa dân số và kinh tế ở các tài liệu [2]; [3]; [4] + Tra cứu nội dung về mối quan hệ dân số - Kinh tế trong các báo cáo phát triển con người trên www.vn.undp.org. + Trả lời các câu hỏi ôn tập cuối chương
7-10	Chương 3: Dân số với các vấn đề xã hội	16	...	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 3.1 đến 3.3, Chương 3 + Ôn lại nội dung về dân số, các chỉ tiêu đánh giá kinh tế đã học ở học phần Địa lí KTXH đại cương, Địa lí KTXH Việt Nam + Tra cứu nội dung về mối quan hệ giữa dân số với giáo dục, y tế và bình đẳng giới trong các tài liệu [2]; [3]; [4] + Trả lời các câu hỏi ôn tập cuối chương
11-12	Chương 4 - Dân số với tài nguyên và môi trường	8	...	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 4.1 đến 4.3, Chương 4 + Ôn lại nội dung về dân số, tài nguyên, môi trường đã học ở học phần Địa lí KTXH đại cương + Tra cứu nội dung về mối quan hệ giữa dân số với tài nguyên và môi

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				trường trong các tài liệu [2]; [3]; [4] + Trả lời các câu hỏi ôn tập cuối chương
13-15	Chương 5. Một số vấn đề dân số và phát triển chuyên biệt	12		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 5.1 đến 5.5, Chương 5 + Tra cứu nội dung chương 5 trong các tài liệu [2]; [3]; [4] + Tra cứu những nội dung chương 5 trong các báo cáo của tổng cục thống kê https://www.gso.gov.vn/

Cần Thơ, ngày 15 tháng 9 năm 2022

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



Huỳnh Anh Huy

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Văn Nhung